

Số: /2024/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông

báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện).
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã).
4. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp huyện.
5. Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là chủ đầu tư).
6. Kho bạc nhà nước tỉnh, Kho bạc nhà nước cấp huyện.
7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý

1. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý
 - a) Các chủ đầu tư gửi báo cáo quyết toán năm cho các sở, ban, ngành tỉnh được phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.
 - b) Các sở, ban, ngành tỉnh xét duyệt quyết toán năm của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi cho Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.
 - c) Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do kho bạc nhà nước kiểm soát thanh toán gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.
2. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý
 - a) Các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán năm gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.
 - b) Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Kho bạc nhà nước tỉnh trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

1. Kết thúc niên độ ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện khóa sổ, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công theo năm ngân sách gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân cấp xã trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

2. Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, Kho bạc nhà nước tỉnh trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định; phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu đơn vị giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót, hoàn chỉnh lại báo cáo hoặc lập lại báo cáo để xét duyệt theo quy định; đồng thời yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch vốn được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

4. Sau khi thẩm định, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp vào quyết toán ngân sách huyện hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

5. Căn cứ kết quả thẩm định của phòng Tài chính - Kế hoạch, trong trường hợp có sai lệch so với số liệu quyết toán đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn trước đó, bộ phận tài chính, kế toán xã có trách nhiệm tổng hợp những nội dung cần điều chỉnh trên báo cáo quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành Nghị quyết phê chuẩn điều chỉnh bổ sung trong kỳ họp gần nhất.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2024.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về Quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Kho bạc nhà nước các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công tác tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương